Câu 1: Độc quyền là gì?

- A. Sự cạnh tranh tự do giữa các doanh nghiệp vừa và nhỏ để chiếm lĩnh thị trường.
- B. Việc nhà nước nắm giữ toàn bộ các doanh nghiệp tư nhân để điều tiết giá cả hàng hóa.
- C. Sự liên minh giữa các doanh nghiệp lớn, có khả năng thâu tóm sản xuất, tiêu thụ và định giá để thu lợi nhuận cao.
- D. Một hình thức kinh tế chỉ xuất hiện do ý chí chủ quan của nhà nước trong thời kỳ lịch sử nhất định.

Đáp án đúng: C

Câu 2: Độc quyền nhà nước trong chủ nghĩa tư bản được hình thành trên cơ sở nào?

- A. Sự tách rời hoàn toàn giữa kinh tế tư nhân và quyền lực chính trị của bộ máy nhà nước.
- B. Sự cộng sinh giữa độc quyền tư nhân, độc quyền nhóm và sức mạnh của nhà nước.
- C. Việc nhà nước thực hiện quốc hữu hóa toàn bộ các tư liệu sản xuất của giai cấp tư sản.
- D. Sự hỗ trợ từ phía nhà nước dành riêng cho các doanh nghiệp nhỏ để chống lại các tập đoàn lớn.

Đáp án đúng: B

Câu 3: Đâu là nguyên nhân dẫn đến yêu cầu khách quan là nhà nước phải đại biểu cho toàn bộ xã hội quản lý sản xuất?

- A. Do trình độ xã hội hóa lực lượng sản xuất phát triển ngày càng cao.
- B. Do sự biến mất hoàn toàn của hình thức chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa.
- C. Do các tổ chức độc quyền tư nhân không còn mục tiêu tối đa hóa lợi nhuận.
- D. Do sự suy giảm của phân công lao động xã hội trong nền kinh tế thị trường.

Đáp án đúng: A

Câu 4: Tại sao nhà nước tư sản phải đảm nhiệm kinh doanh các ngành thuộc kết cấu hạ tầng như năng lượng, giao thông?

- A. Vì đây là những ngành mang lại lợi nhuận siêu ngạch một cách nhanh chóng nhất.
- B. Vì đây là những ngành không đòi hỏi vốn lớn nhưng lại có tốc độ quay vòng vốn nhanh.
- C. Để ngăn chặn các tổ chức độc quyền tư nhân can thiệp vào các ngành kinh tế then chốt.
- D. Vì các ngành này đòi hỏi đầu tư lớn, thu hồi vốn chậm, ít lợi nhuận nên độc quyền tư nhân không muốn kinh doanh.

Đáp án đúng: D

Câu 5: Nhà nước tư sản thực hiện các chính sách xã hội (như trợ cấp thất nghiệp, phúc lợi) nhằm mục đích gì?

- A. Để chuyển sang hình thái kinh tế - xã hội chủ nghĩa một cách hòa bình.
- B. Để xoa dịu mâu thuẫn đối kháng giữa giai cấp tư sản với giai cấp vô sản và nhân dân lao động.
- C. Để xóa bỏ hoàn toàn sự phân hóa giàu nghèo và bất bình đẳng trong xã hội.
- D. Để khuyến khích người lao động chuyển từ khu vực tư nhân sang khu vực nhà nước.

Đáp án đúng: B

Câu 6: Sự kiện lịch sử nào đã chuyển hóa chủ nghĩa tư bản độc quyền thành chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước?

- A. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất.
- B. Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917.
- C. Chiến tranh thế giới thứ nhất.
- D. Cuộc đại khủng hoảng kinh tế thế giới 1929 - 1933.

Đáp án đúng: C

Câu 7: Theo V.I. Lênin, chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước là gì đối với chủ nghĩa xã hội?

- A. Là một rào cản vĩnh viễn không thể vượt qua của lịch sử loài người.
- B. Là sự chuẩn bị vật chất đầy đủ nhất, là "phòng chờ" đi vào chủ nghĩa xã hội.
- C. Là sự sụp đổ hoàn toàn của mọi lực lượng sản xuất xã hội hóa.

- D. Là hình thái kinh tế cuối cùng mà nhân loại có thể đạt tới được.

Đáp án đúng: B

Câu 8: Vai trò tích cực của chủ nghĩa tư bản trong việc thúc đẩy lực lượng sản xuất thể hiện ở chỗ:

- A. Làm năng suất lao động xã hội tăng lên với tốc độ chưa từng có nhờ ứng dụng KH-CN.
- B. Duy trì nền sản xuất nhỏ, tự cấp tự túc để bảo vệ nguồn tài nguyên thiên nhiên.
- C. Xóa bỏ hoàn toàn quy luật cạnh tranh để tránh các cuộc khủng hoảng kinh tế.
- D. Hạn chế tối đa sự can thiệp của khoa học kỹ thuật vào quy trình sản xuất.

Đáp án đúng: A

Câu 9: Chủ nghĩa tư bản đã thực hiện xã hội hóa sản xuất như thế nào?

- A. Thu hẹp phân công lao động để tập trung vào các ngành truyền thống.
- B. Làm cho các ngành nghề và quốc gia phụ thuộc lẫn nhau, tạo tiền đề cho toàn cầu hóa.
- C. Cô lập các nền kinh tế quốc gia nhằm bảo hộ sản xuất trong nước.
- D. Giải phóng người lao động khỏi mọi kỷ luật và tác phong làm việc công nghiệp.

Đáp án đúng: B

Câu 10: Sự bóc lột của chủ nghĩa tư bản ngày nay được nhận xét là "tinh vi" hơn vì:

- A. Giai cấp tư sản không còn thu giá trị thặng dư từ người lao động.
- B. Người lao động được làm chủ hoàn toàn các tư liệu sản xuất chính của xã hội.
- C. Chuyển sang các hình thức bóc lột mới như bóc lột chất xám, tăng cường độ lao động.
- D. Của cải xã hội được phân phối công bằng cho tất cả các thành viên trong xã hội.

Đáp án đúng: C

Câu 11: Đâu là nguyên nhân sâu xa của các cuộc xung đột vũ trang và chiến tranh thương mại hiện nay?

- A. Sự khác biệt về trình độ văn hóa và ngôn ngữ giữa các dân tộc trên thế giới.
- B. Do sự dư thừa tài nguyên thiên nhiên khiến các quốc gia không cần hợp tác.
- C. Sự cạnh tranh khốc liệt nhằm tranh giành thị trường, tài nguyên giữa các tổ chức độc quyền.
- D. Do mong muốn bảo vệ môi trường toàn cầu của các tập đoàn tư bản đa quốc gia.

Đáp án đúng: C

Câu 12: Việc chạy theo lợi nhuận tối đa bằng mọi giá của chủ nghĩa tư bản dẫn đến hậu quả gì về môi trường?

- A. Thúc đẩy việc tái tạo tài nguyên và bảo vệ hệ sinh thái một cách triệt để.
- B. Bỏ qua chi phí bảo vệ môi trường, gây cạn kiệt tài nguyên và biến đổi khí hậu.
- C. Làm cho môi trường sống của con người ngày càng trong lành và bền vững hơn.
- D. Giúp giải quyết triệt để các cuộc khủng hoảng kinh tế - tài chính mang tính chu kỳ.

Đáp án đúng: B

Câu 13: Mâu thuẫn cốt lõi của chủ nghĩa tư bản không thể tự giải quyết là mâu thuẫn giữa:

- A. Nhu cầu tiêu dùng của người dân và khả năng cung ứng của các tập đoàn.
- B. Sự phát triển của khoa học cơ bản và sự phát triển của công nghệ ứng dụng.
- C. Trình độ xã hội hóa cao của lực lượng sản xuất với quan hệ sở hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa.
- D. Các quốc gia phát triển và các quốc gia đang phát triển trong việc bảo vệ môi trường.

Đáp án đúng: C

Câu 14: Các giải pháp điều chỉnh của chủ nghĩa tư bản ngày nay (như cổ phần hóa, phúc lợi) được đánh giá là:

- A. Những biện pháp đã giải quyết được tận gốc rễ mâu thuẫn cơ bản của hệ thống.
- B. Những giải pháp xoa dịu tạm thời chứ không giải quyết được tận gốc mâu thuẫn.
- C. Những bước đi cho thấy chủ nghĩa tư bản đã thực sự biến thành chủ nghĩa xã hội.
- D. Những chính sách gây kìm hãm sự phát triển của trình độ xã hội hóa sản xuất.

Đáp án đúng: B

Câu 15: Theo quy luật thay thế tất yếu, chế độ tư bản chủ nghĩa sẽ bị thay thế bởi:

- A. Một hình thái kinh tế - xã hội cao hơn, nơi tư liệu sản xuất thuộc về sở hữu xã hội.
- B. Một xã hội dựa trên nền sản xuất nhỏ, tự cung tự cấp để ổn định đời sống.
- C. Sự thống trị tuyệt đối và vĩnh viễn của tầng lớp tư bản độc quyền nhà nước.
- D. Một hệ thống kinh tế hoàn toàn không có sự can thiệp của bất kỳ bộ máy nhà nước nào.

Đáp án đúng: A

Câu 16: Biểu hiện nào sau đây là đặc điểm về nhân sự của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước?

A. Nhà nước bổ nhiệm các giám đốc tập đoàn tư nhân đi làm từ thiện.

B. Sự kết hợp về nhân sự giữa tổ chức độc quyền và bộ máy nhà nước.

C. Các tổ chức độc quyền hoàn toàn tách rời khỏi các quyết định của chính phủ.

D. Công nhân trong các tập đoàn được tham gia vào bộ máy lãnh đạo quốc gia.

Đáp án đúng: B

Câu 17: Cơ chế "thiết lập nhân sự" trong CNTB độc quyền nhà nước được thực hiện thông qua:

A. Các cuộc bầu cử tự do của tầng lớp lao động nghèo.

B. Các hội chủ xí nghiệp và các liên minh độc quyền cử đại diện tham gia vào bộ máy nhà nước.

C. Việc nhà nước xóa bỏ toàn bộ các hội chủ xí nghiệp tư nhân.

D. Việc các nhà khoa học đứng ra quản lý toàn bộ nền kinh tế thay cho chính phủ.

Đáp án đúng: B

Câu 18: Sự hình thành và phát triển của sở hữu nhà nước trong CNTB độc quyền nhà nước nhằm mục đích chủ yếu là:

A. Xóa bỏ hoàn toàn quyền sở hữu tư nhân của các tập đoàn.

B. Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa phát triển.

C. Phục vụ lợi ích của tổ chức độc quyền và cứu nguy cho các tập đoàn khi gặp khủng hoảng. D. Chia đều tài sản của nhà nước cho mọi người dân trong xã hội.

Đáp án đúng: C

Câu 19: Sở hữu nhà nước trong chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước bao gồm những gì?

A. Chỉ bao gồm các ngân hàng trung ương của quốc gia.

B. Động sản và bất động sản, các doanh nghiệp nhà nước, ngân sách và đất đai.

C. Toàn bộ tài sản cá nhân của các nhà tư bản độc quyền.

D. Các quỹ cứu trợ quốc tế dành cho các nước đang phát triển.

Đáp án đúng: B

Câu 20: Nhà nước tư sản điều tiết kinh tế thông qua những công cụ chủ yếu nào?

A. Chỉ sử dụng bạo lực quân đội để ép buộc sản xuất.

B. Ngân sách, thuế, hệ thống tín dụng và các kế hoạch hóa kinh tế.

C. Việc cấm đoán hoàn toàn các hoạt động giao thương quốc tế.

D. Việc để mặc cho thị trường tự vận động mà không có bất kỳ sự can thiệp nào.

Đáp án đúng: B

Câu 21: Bản chất của sự điều tiết kinh tế bởi nhà nước tư sản là gì?

A. Là sự can thiệp nhằm mục đích bảo vệ lợi ích của toàn thể nhân dân lao động.

B. Là sự can thiệp dựa trên sự chi phối của tầng lớp tư bản độc quyền để duy trì sự tồn tại của CNTB.

C. Là việc nhà nước đứng ra sản xuất mọi loại hàng hóa thay cho các công ty tư nhân. D. Là việc xóa bỏ hoàn toàn các quy luật của kinh tế thị trường.

Đáp án đúng: B

Câu 22: Trong CNTB độc quyền nhà nước, ngân sách nhà nước thường được sử dụng để: A. Miễn thuế hoàn toàn cho người nghèo và đánh thuế cực nặng vào các tập đoàn.

B. Đầu tư vào các ngành ít lãi, vốn lớn để hỗ trợ cho hoạt động của các tập đoàn độc quyền tư nhân.

C. Mua lại toàn bộ các công ty tư nhân để chuyển thành công ty nhà nước vĩnh viễn. D. Phân phối trực tiếp tiền mặt hàng tháng cho toàn bộ dân cư.

Đáp án đúng: B

Câu 23: Sự kết hợp về nhân sự giữa các tổ chức độc quyền và nhà nước tạo ra cái mà V.I. Lênin gọi là:

A. Sự bình đẳng tuyệt đối giữa chính trị và kinh tế.

B. "Liên minh cá nhân" giữa các ngân hàng và công nghiệp với chính phủ.

C. Sự sụp đổ của các đảng phái chính trị tư sản.

D. Một xã hội không còn sự phân chia giai cấp.

Đáp án đúng: B